



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TPHCM
LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên	LÊ QUANG THÔNG
Chức danh	Giảng viên
Học hàm/học vị	Giảng viên chính, Tiến sĩ
Chức vụ	Giảng viên
Lĩnh vực chuyên môn	Kinh tế
Khoa/BM	Khoa Kinh tế, Bộ môn Quản trị Kinh doanh
Địa chỉ cơ quan	Trường Đại học Nông Lâm TPHCM – KP6 P Linh Trung, Thủ Đức
Điện thoại	02838961708
Email	lqthong2018@gmail.com hoặc lqthong_kt@hcmuaf.edu.vn

2. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

2.1 Đào tạo			
Thời gian	Tên viện/trường	Ngành/Lĩnh vực	Bằng cấp
1981-1986	Trường Đại học Nông Lâm Tp.HCM	Kinh tế Nông nghiệp	Cử nhân
1991-1993	Đại học Quốc gia Philippines LosBanos (UPLB – Los Banos)	Kinh tế Nông nghiệp	Thạc sĩ
1996-1999	Đại học Quốc gia Philippines LosBanos (UPLB – Los Banos)	Kinh tế Nông nghiệp	Tiến sĩ
2.2 Tập huấn/đào tạo ngắn hạn			
Thời gian	Tên viện/trường	Tên khóa học	Chứng chỉ
2000	EPPSEA, Philippines	Environmental Impact Assessment	Certificate
2003	UNDP-Vietnam, Hà Nội, Việt Nam	Lựa chọn chiến lược trong nghị sự WTO	Certificate
2004	University of Western Australia - Australia	Phân tích các mô hình kinh tế và sinh thái trong nuôi thủy sản	Certificate
2005	Tổ chức Năng suất Á châu APO Tokyo, Japan	Chuỗi cung ứng thực phẩm sạch (Green Food Supply Chain)	Certificate
2006	Tổ chức Năng suất Á châu APO; Manila, Philippines	Thương mại quốc tế và Thị trường ngách (Trade and Nitch Market)	Certificate

2006	Trung tâm Năng suất India NAPO, Hyderabad and Wadah, India	Quản trị tri thức và phát triển nông thôn (Knowledge Management & Rural Development)	Certificate
2008	Trung tâm Năng suất Indonesia, Bali, Indonesia	Nâng cao năng lực Quản lý tài chính (Enhancement of Financial Management)	Certificate
2009	APO Japan and MAFF Nagano và Tokyo, Japan.	Phát triển du lịch xanh (Green Tourism Development)	Certifiacte
2010	Trung tâm Năng suất Srilanca, National Productivity Organization, Colombo, Srilanca	Xây dựng, phát triển du lịch nông thôn dựa vào cộng đồng (Community-Based Tourism Development)	Certificate
2011	Indonesian Productivity Organization, Department of Agriculture; Yogyakarta, Indonesia	Quản trị rủi ro trong nông nghiệp và tài chính nông thôn (Risk Management in Agriculture and Rural Finance)	Certificate
2012	Malaysian Productivity Corporation Kinabalu, Malaysia	Phát triển, Quảng bá và Marketing sản phẩm du lịch nông thôn (Development, Promotion and Marketing for agritourism products)	Certificate
2014	Malaysian Productivity Corporation Kedah, Malaysia	Phát triển Homestay & Chương trình du lịch nông nghiệp (Homestay and Agrotourism Development)	Certificate
2021	Cơ quan trao đổi Hàn lâm Đức Deutscher Akademischer Austauschdienst	Phương pháp viết dự án Proposal writing	Certificate

3. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Cơ quan	Địa chỉ	Vị trí công việc
1986 - 1991	Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Thủ Đức, TPHCM Việt Nam	Giảng viên
1991-1993	UPLB Los Banos	Los Banos, Philippines	Đi học Thạc sĩ
1994-10/1996	Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Thủ Đức, TPHCM Việt Nam	Giảng viên
10/1996-1999	UPLB Los Banos	Los Banos, Philippines	Đi học Tiến sĩ
2000 - 2002	Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Thủ Đức, TPHCM Việt Nam	Trưởng Bộ môn Kế toán
Từ 2003 - 2012	Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Thủ Đức, TPHCM Việt Nam	Trưởng Bộ môn Phát triển Nông thôn
2013 - 2024	Khoa Kinh Tế, Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Thủ Đức, TPHCM Việt Nam	Giảng viên Bộ môn Quản trị Kinh doanh

4. GIẢNG DẠY

Môn học	Bậc học (Đại học, Cao học, NCS)	Ngôn ngữ giảng dạy	Cơ sở đào tạo/Chương trình	Thời gian
-Kinh tế quốc tế -PPNC Khoa học -Marketing căn bản -Quản trị marketing -Quy hoạch PTNT -Du lịch nông thôn - Seminar chuyên ngành	Đại học	Tiếng Việt/ Tiếng Anh	Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Từ 1987 đến nay
-Kinh tế Vi mô nâng cao -Kinh tế quốc tế -Dự án đầu tư công -Quản trị Chuỗi cung ứng nông sản - Chính sách thương mại nông nghiệp	Cao học	Tiếng Việt	Trường Đại học Nông Lâm TPHCM Các trường đại học mời giảng	Từ 2000 đến nay
-Kinh tế vi mô -Lý thuyết giá	Nghiên cứu sinh	Tiếng Việt/ Tiếng Anh	Trường Đại học Nông Lâm TPHCM	Từ 2017 đến nay

Tham gia đào tạo sau đại học – Nghiên cứu sinh				
6.1	Giảng và hướng dẫn khoa học cho học viên cao học các ngành Kinh tế Nông nghiệp (từ khóa 2000) và Quản lý Kinh tế (từ khóa 2015)			
6.2	Giảng và hướng dẫn khoa học cho nghiên cứu sinh các ngành Kinh tế Nông nghiệp và Kinh tế Phát triển			
	Tên luận án	Thời gian	Họ tên của Nghiên cứu sinh	Vai trò hướng dẫn
	Phân tích phản ứng cung tôm sú ở ĐBSCL	2015-2020	Lê Nhị Bảo Ngọc	Hướng dẫn chính
	Năng lực quản lý và hiệu quả hoạt động của HTX Nông nghiệp tại ĐBSCL	2015-2020	Phạm Minh Trí	Hướng dẫn phụ
	Môi trường Kinh doanh cho Doanh nghiệp vùng Đông Nam Bộ trong bối cảnh hội nhập Kinh tế quốc tế	2014-2021	Phạm Thành Long	Hướng dẫn chính
	Mô hình hệ thống động lực trong phân tích chuỗi giá trị của hợp tác xã phía Nam Việt Nam	2024 - nay	Trần Duy Nghiêm Luật	Hướng dẫn chính

5. NGHIÊN CỨU

5.1 Đề tài/dự án

STT	Tên đề tài/dự án/nhiệm vụ khoa học khác	Tổ chức tài trợ	Thời gian	Vai trò (chủ nhiệm/thành viên)
1	Áp dụng Phương thức tiếp cận hợp tác thích ứng trong quản lý tài nguyên rừng để giảm phát thải carbon, tại tỉnh Quảng Trị	Quỹ WorldBank Group-FCPF Trung tâm Nghiên cứu quốc tế Rừng Nhiệt đới	2019	Chủ nhiệm, chuyên gia tư vấn kinh tế xã hội
2	Xây dựng phương thức tiếp cận hợp tác thích ứng ACMA trong quản lý tài nguyên rừng để giảm phát thải carbon, tại tỉnh Thanh Hóa”	Quỹ WorldBank Group-FCPF Trung tâm Nghiên cứu quốc tế Rừng Nhiệt đới	2018	Chủ nhiệm, chuyên gia tư vấn kinh tế xã hội
3	Quản lý hệ sinh thái tổng hợp và hợp tác để bảo tồn và quản lý bền vững khu Dự trữ Sinh quyển Lang Biang – Lạc Dương,	JICA	2016	Thành viên

	Lâm Đồng			
4	Xây dựng Hợp tác xã trang trại ở Đồng Nai	Sở NNPTNT, Chi cục PTNT Đồng Nai	2012-2013	Tư vấn kinh tế
5	Đánh giá tác động của phát triển du lịch sinh thái dựa vào cộng đồng ở VQG Biduop Núi Bà, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng	WWF- Hà Nội	2008	Chủ nhiệm
6	Sustainable Development through Strenthening Communitu Capacity on Production, Marketing and Institutional Change. Bu Dang District, Binh Phuoc Province	Fourd Foundation	2008-2009	Đồng chủ nhiệm
7	Assessment of sugarcane production practice in Southern Vietnam, tỉnh Tây Ninh, Long An, Đồng Nai	WWF- Greater Mekong Vietnam Country Program	2008	Chủ nhiệm
8	Phân tích tác động của chương trình huấn luyện trồng rau sạch và rau trái vụ cho các cộng đồng nghèo ở tỉnh Trà Vinh.	Trung tâm Nghiên cứu Phát triển rau Châu Á (AVRDC)	2007	Chủ nhiệm
9	Hiệu quả của chương trình tín dụng nhỏ cho cộng đồng ở Định Quán, tỉnh Đồng Nai	Quỹ DAIRU, Saigon Children's Charity (SCC)	2006	Chủ nhiệm
10	Đánh giá tác động chương trình IPM trong sản xuất lúa, rau ở Cần Thơ, Hậu Giang, và Sóc Trăng.	DANIDA	2005	Chủ nhiệm
11	Phát triển kinh tế thủy sản hồ chứa tại tỉnh Bình Phước	ACIAR Australia	2004-2005	Tham gia
12	Đánh giá tác động của chương trình IPM trong trồng cây bông vải ở tỉnh Daklak	FAO	2004-2005	Chủ nhiệm
13	Incentives for Wastewater Management In Industrial Parks in HCMC, Dong Nai, Binh Duong and Ba Ria Vung Tau provinces	EEPSEA-IDRC	2003-2004	Chủ nhiệm
14	Sử dụng đất hợp lý nhằm giảm nghèo và phát triển sinh kế bền vững tại tỉnh Bình Phước	FORD FOUNDATION - Vietnam	2001-2003	Tham gia – Chủ nhiệm

5.2 Tư vấn/chuyên gia công nghệ/tập huấn

STT	Tên công trình	Tổ chức	Thời gian	Vai trò
1	Tập huấn: “Phân tích và Đánh giá Hiệu quả Vay vốn từ Quỹ Phát triển thôn (VDF)”	JICA – Vườn Quốc Gia Bidup Núi Bà, Lâm Đồng	2013	Chuyên gia kinh tế
2	Tập huấn “Nâng cao trình độ nguồn nhân lực trong hoạt động Marketing”	Sở Kế hoạch Đầu tư Quảng Ngãi	2007	Chuyên gia Kinh tế-xã hội

5.3 Ấn bản khoa học

STT	Tên tác giả	Năm	Tựa đề	Nơi xuất bản
5.3.1 Bài báo ISI				
1	Lê Quang Thong	2010	Education System on Economic Management in Vietnam	SEAMEO SEARCA Publishing House Los Banos, Philippines ISSN 0115-172X
2	Le Quang Thong and Nguyen Anh Ngoc (Contributors); Bui Dung The and Hermina Francisco (Editors)	2010	In “The Economics of Environmental Management in Vietnam”	EPPSEA ISBN 978-981-08-3917-8
3	Le Quang Thong and Nguyen Anh Ngoc	2004	Incentives for Wastewater Management in Industrial Estates in Vietnam	EPPSEA Research Report, 2004 ISSN1608-5434 2004-RR1
5.3.2 Bài báo quốc tế khác				
5.3.3 Bài báo khoa học trong nước				
1	Lê Nhị Bảo Ngọc và Lê Quang Thông	2018	Sự truyền dẫn giá bán của tôm sú trong thị trường	Tạp chí Khoa học, Đại học Mở, HCMC ISSN 1859-3453-59(2)-2018
2	Lê Nhị Bảo Ngọc và Lê Quang Thông	2018	Mô hình dự báo giá tôm xuất khẩu Việt Nam	Tạp chí Khoa học, Đại học Cần Thơ ISSN-1859-025X - 2018
3	Trương Thị Thu Hương và Lê Quang Thông	2017	Sự hài lòng của du khách đối với dịch vụ du lịch dựa vào cộng đồng tại làng nghề rau Trà Quế, Tp Hội An	Tạp chí Kinh tế và Dự báo ISSN 0866-7120 – 27(09)-2017
4	Phạm Minh Trí, Thái Anh Hòa và Lê Quang Thông	2017	So sánh cách tiếp cận phân tích công việc với mô hình năng lực trong quản trị nguồn nhân lực	Tạp chí Khoa học và Đào tạo ngân hàng ISSN 1859-011X – 182(07)-2017
5	Nguyễn Thị Tươi và Lê Quang Thông	2016	Phân tích hoạt động thị trường của các tác nhân trong chuỗi giá trị Artichoke Đà Lạt	Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam ISSN 1859-1558 - 11(72)-2016
6	Le Quang Thong et.al.	2014	Rice Post harvest Technology in Vietnam	Tạp chí. Nhà Xuất Bản Nông nghiệp, 2014 ISSN 978-604-60-1401-0
7	Lê Quang Thông và Lê Văn Dũ	2009	Ước tính chi phí xói mòn đất tại Bảo Lộc, Lâm Đồng.	Tạp san Khoa học Nông nghiệp Trường Đại học Nông Lâm
5.3.4 Báo cáo khoa học tại hội nghị/hội thảo trong và ngoài nước				

1	Le QuangThong	2018	Issues and concerns of indigenous peoples/forest-dependent communities in relation to REDD+ design and implementation	Regional workshop on the FCPF Capacity Building on REDD October 2018 Bangkok, Thailand
2	Lê Quang Thông	2014	Phát triển mô hình Chuỗi giá trị nông sản	Hội thảo Quảng bà Tam Nông “Phát triển bền vững Nông nghiệp, Nông thôn, Nông dân. Tháng 9/2014. Tỉnh Đồng Tháp
3	Lê Quang Thông và cộng sự	2013	Kết quả nghiên cứu “Xây dựng Hợp tác xã Trang trại ở Đồng Nai	Hội thảo khoa học Chi cục PTNT Đồng Nai Tỉnh Đồng Nai
4	Lê Quang Thông	2010	Phát triển bền vững chuỗi giá trị lúa gạo ở ĐBSCL, từ sản xuất, chế biến, đến tiêu thụ	Hội thảo Công nghệ Sau thu hoạch và Nông nghiệp Tháng 9/2010. Long Xuyên, An Giang
5	Le Quang Thong	2007	Value Chain Financing in the Coffee Industry in Vietnam	Conference: “Southeast Asian Regional Conference on Agricultural Value Chain Financing”, Kuala Lumpur
6	Le Quang Thong	2005	The Challenges and Achievements of Vietnam’s Agriculture	Exchange program between Nong lam University and Kasetsart University
7	Le Quang Thong	2004	Impact on Culture, Peace, and Environment: Case of Education System on Economics Management in Vietnam	SEAMEO-UNESCO Education Congress and Expo Adapting to Changing Times and Needs, Bangkok, Thailand
5.3.5 Sản phẩm khoa học khác (sách, phát minh, giải thưởng khoa học)				
1	Lê Quang Thông và các tác giả	2010	Xây dựng kế hoạch kinh doanh	Sách. NXB Nông nghiệp, Hà Nội
2	Lê Quang Thông, Đặng Kim Sơn, Trần Lê Hưng, Hoàng Văn Chính	2002	Ma trận Phân tích Chính sách PAM - Ứng dụng cho ngành lâm nghiệp	Sách. NXB Nông nghiệp, Hà Nội

5.4 Hướng nghiên cứu chính

Các lĩnh vực nghiên cứu chính: Quản lý kinh tế, Chính sách phát triển, Quản lý Tài nguyên và Môi trường, Chuỗi cung ứng, Phát triển Du lịch nông thôn

TPHCM, Ngày 1 tháng 6 năm 2024
 Người khai
 Lê Quang Thông